TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2025/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 2002; số CCCD: 046302007986; địa chỉ: Thôn T, phường P, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1993; số CCCD: 045093010352; địa chỉ: Thôn A, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc K và bị đơn anh Nguyễn Quang A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc K và anh Nguyễn Quang A thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Quang A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang Nhật Q, sinh ngày 08/02/2022. Chị Nguyễn Thị Ngọc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Q mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu Q thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số

tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc K thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002590 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Ngọc K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Nam Hải Lăng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

THẨM PHÁN

Võ Bùi Diệu Lương